TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐCNTTLH	*Thanh Ba, ngày 01 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Hà C và anh Phạm Việt C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21/11/2023 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là chị Bùi Hà C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Bùi Hà C, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hòa Bình

- Người bị kiện: Anh Phạm Việt C, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Hà C và anh Phạm Việt C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận: kể từ ngày 14/02/2023 chị C là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phạm Quỳnh A sinh ngày 14/7/2019 cho đến khi con

chung thành niên (đủ 18 tuổi) lao động tự túc được. Anh C không phải cấp dương nuôi con chung do chị C không yêu cầu.

Sau ly hôn, anh C có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, đất nông nghiệp: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên hòa giải
- VKSND huyện Thanh Ba;
- THADS huyện Thanh Ba.
- UBND thị trấn T.
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Trần Đình Xuân